

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2018/DS- ST
Ngày 15/11/2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Cao Thượng.
2. Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/TLST-DS ngày 23/7/2018 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-DS ngày 12/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-DS ngày 29/10/2018 giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Anh **Trần Anh T**- Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Thôn 5, xã Pom L, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên (có mặt).

2- *Các bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H** - Sinh năm: 1974 và chị **Vũ Thị H** - Sinh năm: 1973 cùng địa chỉ: **Bản Kéo, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên** (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/6/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là anh Trần Anh T trình bày:

Do có sự quen biết, tin tưởng và buôn bán làm ăn với nhau nên ngày 11/01/2017 anh Trần Anh T có cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H vay số tiền 234.200.000đ để làm vốn kinh doanh, tiền lãi theo thỏa thuận và hẹn ngày 30/11/2017 vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H trả đủ cho

anh Trần Anh Tsố tiền trên cộng với lãi phát sinh. Nhưng đến ngày hẹn trả nợ vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H không trả, từ đó cho đến nay anh Tuấn nhiều lần đòi nhiều lần nhưng vợ chồng anh H chị H vẫn cố tình không thanh toán. Nay anh Tuấn yêu cầu Tòa án buộc anh vợ chồng anh Hoàng, chị Hường phải trả cho anh Tuấn số tiền gốc đã vay là: 234.200.000đ và tiền lãi kể từ ngày 12/01/2017 đến ngày 12/6/2018 là 19.516.000đ. Tổng số tiền gốc và lãi anh Tuấn yêu cầu anh Hoàng và chị Hường phải trả là: 253.716.000đ (Hai trăm năm mươi ba triệu, bảy trăm mười sáu nghìn đồng). Ngoài ra anh Tuấn không có đề nghị gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, chỉ có chị Vũ Thị H đến nhận thông báo thụ lý và có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Còn anh Hoàng đi làm ăn không có địa chỉ cố định nên không có mặt tại Tòa án theo giấy triệu tập và cũng không có văn bản nào gửi đến Tòa án thể hiện ý kiến, quan điểm của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án tiếp tục triệu tập anh H chị H tuy nhiên cả hai người đều không có mặt vì vậy đến ngày 21/9/2018 Tòa án huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh tình trạng cư trú của vợ chồng anh H chị H và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tiếp theo theo quy định pháp luật như: Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Hoàng và chị Hường.

Tại bản tự khai ngày 26/7/2018 bị đơn là chị Vũ Thị H trình bày:

Chị Hường thừa nhận vợ chồng chị có vay của anh Trần Anh Tsố tiền 234.200.000đ và hẹn đến cuối năm 2017 sẽ trả số tiền trên cho anh Tuấn nhưng đến cuối năm 2017 vợ chồng chị chỉ trả cho anh Tuấn được số tiền mặt là 50.000.000đ cộng thêm số ngô chị trả cho anh Tuấn và cước chở thuê nữa nên chị khẳng định số tiền hiện tại chị đang còn nợ anh Tuấn không nhiều như số tiền anh Tuấn yêu cầu.

Tòa án đã thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 09/10/2018 nhưng vợ chồng anh Hoàng và chị Hường đều vắng mặt không có lý do. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do các bên không thống nhất được việc giải quyết vụ án, ngày 29/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông mở phiên tòa xét xử nhưng vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H vắng mặt, phiên tòa được hoãn lại vào ngày 16 tháng 11 năm 2018 nhưng vợ chồng anh H chị H vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng và chị Hường.

Tại phiên tòa anh Trần Anh T không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mà xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phần lãi và không yêu cầu anh Hoàng, chị

Hường thanh toán số tiền lãi là 19.516.000đ chỉ yêu cầu Tòa án buộc anh Hoàng và chị Hương thanh toán cho anh Tuấn khoản tiền là 234.200.000đ trừ 50.000.000đ (chị Hương đã trả cho anh Tuấn vào cuối năm 2017) và trừ 14.790.000đ (số tiền anh Tuấn nợ anh Hoàng tiền Ngô và tiền cước xe). Tổng số tiền còn lại chị Hương anh Hoàng phải trả cho anh Tuấn số tiền là: 169.410.000đ (Một trăm sáu chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng) ngoài ra anh Tuấn không có đề nghị gì khác.

Ý kiến của kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật và việc giải quyết vụ án: Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Từ khi thụ lý cho đến trước khi HĐXX vào nghị án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện và xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phần lãi của nguyên đơn anh Trần Anh Tuấn; Căn cứ vào Điều 117; khoản 2 Điều 357; Điều 463; khoản 4 Điều 466; Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Buộc anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H phải trả cho anh Trần Anh Tuấn số tiền 169.410.000đ (một trăm sáu chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Anh Hoàng và chị Hương phải chịu án phí DSST có giá ngạch là: 8.470.500đ. Anh Tuấn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của anh Trần Anh Tuấn về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H trả cho anh Tuấn số tiền gốc 234.200.000đ và số tiền lãi: 19.516.000đ tiền lãi. Tòa án xác định đây là vụ án: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” và vụ án thuộc trường hợp Tòa án không tiến hành hòa giải được vì các bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt được quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 29/10/2018 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử nhưng do các bị đơn anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn H. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Hoàng và chị Hương.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn là anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H cùng địa chỉ ở: Bản Kéo, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông theo quy định tại khoản 3

Điều 26; khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về nội dung vụ án: Do có sự quen biết và có buôn bán làm ăn với nhau nên ngày 11/01/2017 anh Trần Anh Tuấn cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H vay số tiền 234.200.000đ để làm vốn kinh doanh, tiền lãi theo thỏa thuận anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H hẹn cuối năm 2017 trả đủ cho anh Trần Anh Tuấn số tiền trên cộng với lãi phát sinh. Nhưng đến ngày hẹn trả nợ vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H không trả, từ đó cho đến nay vợ chồng anh H chị H đã không trả anh Tuấn số tiền trên như thỏa thuận. Nay anh Tuấn yêu cầu Tòa án buộc anh vợ chồng anh Hoàng, chị Hương phải trả cho anh Tuấn số tiền gốc đã vay là: 234.200.000đ và tiền lãi của số tiền 234.200đ kể từ ngày 12/01/2017 đến ngày 12/6/2018 tổng là 19.516.000đ. Tổng số tiền gốc và lãi anh Tuấn yêu cầu anh Hoàng và chị Hương phải trả là: 253.716.000đ.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Anh Trần Anh Tuấn khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H trả số nợ 253.716.000đ thấy rằng: Việc anh Tuấn cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H vay số tiền trên là có căn cứ, lời khai của anh Trần Anh Tuấn phù hợp với giấy vay tiền ngày 11/01/2017 với số tiền 234.200.000đ và tiền lãi kể từ ngày 12/01/2017 đến ngày 12/6/2018 là 19.516.000đ. Tổng số tiền gốc và lãi anh Tuấn yêu cầu anh Hoàng và chị Hương phải trả là: 253.716.000đ. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh Tuấn xin rút một phần yêu cầu về phần tiền lãi là 19.516.000đ mà chỉ yêu cầu Tòa án buộc chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn H trả cho anh số tiền gốc 234.200.000đ trừ số tiền 50.000.000đ chị Hương đã trả cho anh Tuấn vào ngày cuối năm 2017) và 14.790.000 (số tiền chờ ngô và cước xe anh Tuấn nợ anh Hoàng). Tổng số tiền chị Hương và anh Hoàng phải trả cho anh Tuấn là 169.410.000đ (một trăm sáu chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Xét thấy việc rút yêu cầu của anh Tuấn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015. Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của anh Trần Anh Tuấn.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H còn nợ anh Trần Anh Tuấn số tiền là 234.200.000đ (Hai trăm triệu đồng) là đúng thực tế, anh Trần Anh Tuấn khởi kiện để yêu cầu anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H trả số nợ trên là có căn cứ, đúng với quy định tại các Điều 166, 463, 466, 469 và 470 của Bộ luật dân sự 2015.

[5]. Xét ý kiến của bị đơn chị Vũ Thị H: Tại bản tự khai đề ngày 26/7/2018 bị đơn là chị Vũ Thị H thừa nhận ngày vợ chồng chị có vay của anh Trần Anh Tuấn số tiền 234.200.000đ và hẹn đến ngày cuối năm 2017 sẽ trả số tiền trên cho anh Tuấn nhưng do việc làm ăn không thuận lợi, vợ chồng chị không trả được số tiền trên cho anh Tuấn, mà chị mới trả được cho anh Tuấn

50.000.000đ cộng với số tiền cước xe, tiền ngô vợ chồng chị chở cho anh Tuấn. Số tiền còn lại vợ chồng chị Hương đồng ý trả và sẽ thu xếp trả cho anh Tuấn sau.

Từ những phân tích trên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Anh Tbuộc chị Nguyễn Thị Hương và anh Nguyễn Văn H phải trả cho anh Trần Anh Tsố tiền 169.410.000đ (một trăm sáu chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Đình chỉ đối với phần rút yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi 19.516.000đ.

[6]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh Trần Anh TTòa án chấp nhận nên chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là đúng với khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho anh Trần Anh Tsố tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Anh Hoàng và chị Hương phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: $169.410.000đ \times 5\% = 8.470.500đ$ Tám triệu bốn trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng.

- Anh Tuấn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả cho anh Tuấn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: 6.343.000đ anh Tuấn đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2010/02650 ngày 23/7/2018.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 117; khoản 2 Điều 357; Điều 463; khoản 4 Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Anh Tuấn.

1. Buộc anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H phải trả cho anh Trần Anh Tsố tiền là 169.410.000đ (một trăm sáu chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Trần Anh Tcó đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Hoàng và chị Hương không tự nguyện thi hành đối với khoản phải trả cho anh Tuấn thì anh Hoàng và chị Hương phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời

gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của anh Trần Anh Tuấn về phần tiền lãi là: 19.516.000đ (Mười chín triệu, năm trăm mười sáu nghìn đồng).

3. Về án phí Dân sự sơ thẩm.

3.1. Anh Hoàng, chị Hường phải chịu: 8.470.500đ (Tám triệu bốn trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3.2. Anh Trần Anh Tkhông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Tuấn số tiền 6.343.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2010/02650 ngày 23/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Anh Tđược quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/11/2018. Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho ngời đợc thi hành án dân sự, ngời phải thi hành án dân sự biết: Trong trờng hợp bản án, quyết định đợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ngời đợc thi hành án dân sự, ngời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Đỗ Cao Thượng

Lê Hồng Quang

Đông Thị Nhung